

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

**BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI
VỀ MỘT SỐ CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH ĐỘT PHÁ PHÁT TRIỂN DU LỊCH VIỆT NAM
VỚI QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH**

QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng 1. Nghị quyết này quy định về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển du lịch Việt Nam trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. 2. Nghị quyết này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân trong nước; tổ chức, cá nhân nước ngoài tham gia phát triển du lịch Việt Nam trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.	Quy định phạm vi, đối tượng điều chỉnh của văn bản, tạo khung pháp lý giới hạn cho các chính sách mang tính đặc thù.
Rà soát pháp luật hiện hành đến ngày 30/9/2026 cho thấy các nội dung của Điều 2 được kế thừa và cụ thể hóa từ nhiều	Điều 2. Nguyên tắc thực hiện 1. Phát triển du lịch gắn với văn hóa Việt Nam, nâng cao chất lượng trải nghiệm, giá trị gia tăng, thời gian lưu trú, hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất và thu nhập của	Điều 2 quy định các nguyên tắc xuyên suốt trong thiết kế, áp dụng và tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách đặc thù phát triển du lịch. Các nguyên tắc này vừa kế thừa các yêu cầu

QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
nhóm quy định, không chỉ từ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, gồm: - Luật Du lịch số 09/2017/QH14: Điều 4 quy định nguyên tắc phát triển du lịch bền vững; gắn phát triển du lịch với bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa dân tộc và tài nguyên thiên nhiên; bảo đảm chủ quyền, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội; bảo đảm lợi ích quốc gia, lợi ích cộng đồng và quyền, lợi ích hợp pháp của khách du lịch, tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch; tôn trọng và đối xử bình đẳng với khách du lịch. - Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 (có hiệu lực từ 01/7/2025): quy định về bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn	người dân; bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo tồn di sản, tài nguyên, bảo vệ môi trường. 2. Bảo đảm áp dụng cơ chế, chính sách đúng đối tượng, đúng mục đích, công khai, bình đẳng, minh bạch, hiệu quả, tiết kiệm; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm, cục bộ, ngăn chặn mọi biểu hiện trục lợi trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết. 3. Ưu đãi có thời hạn, gắn với điều kiện, kết quả và trách nhiệm giải trình; không hưởng trùng ưu đãi đối với cùng một khoản thu nhập, khoản chi; không sử dụng ngân sách nhà nước để bù đắp lợi nhuận không đạt kỳ vọng của nhà đầu tư. 4. Ngoài nội dung quy định tại Nghị quyết này, tiêu chuẩn an toàn, quyền của người tiêu dùng, quyền sở hữu, quyền sở hữu trí tuệ và nghĩa vụ thuế tiếp tục thực hiện theo pháp luật có liên quan.	chung của pháp luật hiện hành, vừa cụ thể hóa yêu cầu của Nghị quyết đối với các chính sách có tính đặc thù, ưu đãi và hỗ trợ. 1. Khoản 1 nhằm cụ thể hóa định hướng phát triển du lịch bền vững của Luật Du lịch, đồng thời gắn phát triển du lịch với bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, tài nguyên thiên nhiên, bảo đảm quốc phòng, an ninh và bảo vệ môi trường. So với quy định hiện hành, dự thảo nhấn mạnh thêm các chỉ tiêu về chất lượng trải nghiệm, giá trị gia tăng, thời gian lưu trú, hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất và thu nhập của người dân nhằm định hướng chuyển từ tăng trưởng chủ yếu về số lượng sang nâng cao hiệu quả kinh tế - xã hội và chất lượng tăng trưởng du lịch. Quy định này cũng làm rõ yêu cầu để cộng đồng địa phương được tham gia và hưởng lợi từ phát triển du lịch. 2. Khoản 2 cụ thể hóa các yêu cầu của pháp luật về quản lý ngân sách, thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng và công khai, minh bạch. Việc quy định “đúng đối tượng, đúng

QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
hóa, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong hoạt động liên quan đến di sản. - Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14: đặt yêu cầu bảo vệ môi trường gắn với phát triển bền vững và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong hoạt động bảo vệ môi trường. - Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 (có hiệu lực từ 01/3/2026): quy định chính sách đầu tư, nguyên tắc đối xử bình đẳng, quyền và trách nhiệm của nhà đầu tư, ưu đãi đầu tư và điều kiện áp dụng ưu đãi. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư số 24/2026/QH16 đã được ban hành ngày 24/8/2026 nhưng đến ngày 30/9/2026 chưa có hiệu lực, dự kiến có hiệu lực từ 01/3/2027, do đó không được		mục đích, công khai, bình đẳng, minh bạch, hiệu quả, tiết kiệm” nhằm bảo đảm các chính sách đặc thù được tiếp cận và thực hiện theo tiêu chí rõ ràng, tránh dàn trải, xin - cho hoặc sử dụng sai mục tiêu. Việc bổ sung yêu cầu phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm, cục bộ và trục lợi nhằm tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thực hiện chính sách, nhất là đối với các chính sách ưu đãi, hỗ trợ có tác động đến nguồn lực nhà nước. Nội dung này đồng thời phù hợp với yêu cầu công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong pháp luật về phòng, chống tham nhũng. 3. Khoản 3 nhằm thiết lập nguyên tắc kiểm soát phạm vi và trách nhiệm của Nhà nước khi áp dụng các ưu đãi đặc thù. Pháp luật hiện hành đã có cơ chế ưu đãi đầu tư, ưu đãi thuế gắn với điều kiện và thời hạn nhất định; dự thảo bổ sung nguyên tắc ưu đãi phải gắn với điều kiện, kết quả và trách nhiệm giải trình để bảo đảm ưu đãi thực sự tạo ra kết quả phát triển du lịch. Quy định không hưởng trùng ưu đãi đối với cùng một khoản thu nhập, khoản chi nhằm tránh việc cộng dồn nhiều cơ chế hỗ trợ cho

QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
coi là căn cứ pháp luật đang có hiệu lực tại thời điểm rà soát. - Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15: quy định nguyên tắc quản lý ngân sách, kỷ luật tài chính, công khai, minh bạch, sử dụng ngân sách tiết kiệm, hiệu quả và gắn quyền hạn với trách nhiệm. - Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí số 44/2013/QH13: yêu cầu việc quản lý, sử dụng nguồn lực nhà nước đúng đối tượng, đúng mục đích, đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ; bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch, tiết kiệm và hiệu quả. - Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 132/2025/QH15 (có hiệu lực từ 01/7/2026): quy định nguyên		cùng một đối tượng, cùng một nội dung vượt quá mục tiêu chính sách. Quy định không sử dụng ngân sách nhà nước để bù đắp lợi nhuận không đạt kỳ vọng của nhà đầu tư nhằm khẳng định nguyên tắc Nhà nước hỗ trợ tạo lập môi trường, chia sẻ một phần chi phí hoặc rủi ro chính sách theo cơ chế được Quốc hội quyết định, nhưng không bảo đảm lợi nhuận kinh doanh của nhà đầu tư. Nhà đầu tư vẫn phải tự quyết định và chịu trách nhiệm đối với hiệu quả hoạt động đầu tư, kinh doanh theo pháp luật. 4. Khoản 4 nhằm xác định rõ quan hệ giữa cơ chế, chính sách đặc thù tại Nghị quyết và pháp luật chuyên ngành. Việc được hưởng chính sách đặc thù về phát triển du lịch không đồng nghĩa với việc được miễn trừ các yêu cầu pháp lý về an toàn, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, quyền sở hữu, quyền sở hữu trí tuệ và nghĩa vụ thuế, trừ trường hợp Nghị quyết quy định cụ thể khác. Quy định này có ý nghĩa bảo đảm phát triển du lịch đi đôi với bảo vệ khách du lịch, người tiêu dùng, tài sản và quyền sở hữu trí tuệ, đồng thời bảo đảm thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế. Đây cũng là nguyên tắc cần thiết

QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
tắc công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình, phòng ngừa tham nhũng, kiểm soát xung đột lợi ích và xử lý hành vi vi phạm. - Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng số 19/2023/QH15: quy định quyền được bảo đảm an toàn, quyền và lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng; yêu cầu tổ chức, cá nhân kinh doanh bảo đảm an toàn, chất lượng, công dụng của sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ. - Luật Sở hữu trí tuệ và Luật số 131/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ (có hiệu lực từ 01/4/2026): là cơ sở pháp lý về quyền sở hữu trí tuệ, quyền của chủ thể quyền và trách nhiệm tôn trọng, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ.		để hạn chế cách hiểu mở rộng rằng cơ chế đặc thù có thể làm phát sinh miễn, giảm hoặc loại trừ các nghĩa vụ pháp lý ngoài phạm vi Quốc hội quyết định. Về tổng thể, Điều 2 không nhằm lặp lại toàn bộ quy định của các luật chuyên ngành mà xác lập “hàng rào nguyên tắc” để các cơ chế đặc thù của Nghị quyết được áp dụng thống nhất, có trọng tâm, có điều kiện, có kiểm soát và gắn với kết quả; đồng thời bảo đảm không làm suy giảm các yêu cầu về quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường, di sản, quyền lợi người tiêu dùng, quyền sở hữu trí tuệ và nghĩa vụ tài chính với Nhà nước.

QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
- Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 67/2025/QH15 (có hiệu lực từ 01/10/2025), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều về thuế năm 2026 và Luật Thuế giá trị gia tăng số 48/2024/QH15, cùng pháp luật quản lý thuế hiện hành, là cơ sở thực hiện nghĩa vụ thuế và các chính sách ưu đãi thuế theo đúng điều kiện, thời hạn và phạm vi pháp luật quy định. - Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (có hiệu lực từ 01/4/2025) là cơ sở chung về yêu cầu xây dựng, ban hành và tổ chức thi hành văn bản; không phải là căn cứ duy nhất để xác định các nguyên tắc nội dung của chính sách đặc thù về du lịch.		

QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
Luật Du lịch số 09/2017/QH14 (có hiệu lực từ 01/01/2018) quy định các khái niệm nền tảng về du lịch, khách du lịch, sản phẩm du lịch, khu du lịch và hoạt động kinh doanh du lịch; không thiết lập một phân loại pháp lý riêng có tên “dự án du lịch động lực” hoặc “mô hình kinh doanh du lịch mới”. Luật Đầu tư số 143/2025/QH15, có hiệu lực từ 01/03/2026, quy định về hoạt động đầu tư kinh doanh, ngành, nghề và địa bàn ưu đãi đầu tư, đối tượng và hình thức ưu đãi đầu tư; không sử dụng khái niệm “dự án du lịch động lực” như một loại dự án pháp lý độc lập. Pháp luật hiện hành về du lịch, đầu tư, đất đai, thuế, thương mại, khoa học và công	Điều 3. Giải thích từ ngữ 1. Dự án du lịch động lực là dự án có quy mô, tính chất quan trọng, có khả năng tạo đột phá phát triển, thúc đẩy liên kết ngành, liên kết vùng, thu hút nguồn lực đầu tư, tạo hiệu ứng lan tỏa lớn đối với tăng trưởng kinh tế - xã hội, đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 5 Nghị quyết này. 2. Mô hình kinh doanh du lịch mới là các mô hình áp dụng phương thức tổ chức và vận hành dựa trên ứng dụng công nghệ mới, liên kết đa chiều, đa chủ thể cung ứng dịch vụ, tạo ra sản phẩm du lịch đa dạng có tính sáng tạo.	Việc bổ sung hai khái niệm là cần thiết vì đây là các đối tượng được thiết kế để thụ hưởng chính sách đặc thù tại Điều 5 và Điều 7; nếu không được định danh sẽ khó xác định phạm vi áp dụng, điều kiện hưởng ưu đãi và trách nhiệm kiểm tra, giám sát. “Dự án du lịch động lực” được thiết kế theo hướng sàng lọc dự án có khả năng tạo tác động lan tỏa, thay vì ưu đãi theo quy mô vốn đơn thuần. Việc gắn khái niệm với điều kiện tại Điều 5 tạo mối liên hệ trực tiếp giữa tiêu chí xác định đối tượng và cơ chế ưu đãi. “Mô hình kinh doanh du lịch mới” nhằm bao quát các phương thức kinh doanh dựa trên công nghệ, dữ liệu, nền tảng số, liên kết chuỗi và các sản phẩm mới. Tuy nhiên, để bảo đảm tính minh bạch và khả năng áp dụng, cần quy định hoặc giao Chính phủ quy định tiêu chí xác định, thủ tục công nhận/thí điểm, thời hạn và cơ chế đánh giá; không nên để khái niệm quá rộng dẫn tới tùy nghi trong áp dụng. Các mô hình thí điểm vẫn phải tuân thủ quy định về điều kiện kinh doanh, an toàn, bảo vệ người

QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
nghệ điều chỉnh từng lĩnh vực, nhưng chưa hình thành một cơ chế chung về “sandbox” cho toàn bộ mô hình kinh doanh du lịch ứng dụng công nghệ mới.		tiêu dùng, dữ liệu, sở hữu trí tuệ, thuế, môi trường và các pháp luật chuyên ngành, trừ nội dung được Nghị quyết quy định khác. Khái niệm "Dự án du lịch động lực" được đưa ra nhằm sàng lọc và hướng dòng vốn lớn vào các hạ tầng chiến lược, tránh việc ưu đãi dàn trải. Khái niệm "Mô hình kinh doanh du lịch mới" giúp bao quát các xu hướng của hệ sinh thái du lịch thông minh, ứng dụng AI, dữ liệu lớn (Big Data) vào vận hành, quản lý, phù hợp với định hướng số hóa toàn diện ngành du lịch; đồng thời, thể hiện chuyển dịch tư duy từ số lượng sang chất lượng, nâng cao giá trị gia tăng cho nền kinh tế trong bối cảnh mới.
Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15, quy định về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, hiệu lực và việc tổ chức thi hành văn bản; không bắt buộc mọi chính sách đặc thù phải áp dụng trên toàn quốc mà phạm vi	Điều 4. Địa bàn áp dụng 1. Chính sách quy định tại Điều 5 và Điều 7 Nghị quyết này được áp dụng tại thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Đà Nẵng và các trung tâm du lịch, địa điểm tiềm năng phát triển khu du lịch quốc gia. 2. Chính sách quy định tại Điều 6 Nghị quyết này được áp dụng trên phạm vi cả nước.	Việc giới hạn địa bàn đối với các chính sách có mức ưu đãi cao nhằm tập trung nguồn lực vào các cực tăng trưởng, trung tâm du lịch và địa bàn có khả năng tạo hiệu ứng lan tỏa; đồng thời cho phép kiểm soát, đánh giá trước khi mở rộng phạm vi. Chính sách đào tạo nhân lực, phát triển thương hiệu và xúc tiến thị trường có tính chất nền tảng,

QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
áp dụng phải được xác định phù hợp với chính sách. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 có hiệu lực từ 16/06/2025, là căn cứ hiện hành về tổ chức và thẩm quyền của chính quyền địa phương; khi quy định địa bàn áp dụng cần bảo đảm thống nhất với mô hình chính quyền địa phương hiện hành. Luật Du lịch số 09/2017/QH14 và pháp luật đầu tư, đất đai, quy hoạch là các căn cứ chuyên ngành để xác định điều kiện phát triển dự án và hoạt động du lịch tại từng địa bàn.		có tác động đến toàn ngành nên áp dụng trên phạm vi cả nước là phù hợp về logic chính sách. Tuy nhiên, cụm từ “trung tâm du lịch trọng điểm, khu du lịch quốc gia tiềm năng” cần được lượng hóa hoặc xác định rõ thẩm quyền, tiêu chí và danh mục. Đề nghị quy định Chính phủ công bố danh mục địa bàn áp dụng trên cơ sở tiêu chí minh bạch trước khi Nghị quyết có hiệu lực; tránh giao quyền xác định đối tượng thụ hưởng mà không có tiêu chí. Do hệ thống đơn vị hành chính đã được tổ chức lại theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025, cần rà soát tên gọi, địa giới và cơ quan thực hiện tại thời điểm Nghị quyết được ban hành; trường hợp cần thiết nên sử dụng cách dẫn chiếu theo đơn vị hành chính hiện hành thay vì liệt kê địa danh cứng trong toàn bộ Nghị quyết.
Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 (hiệu lực 01/03/2026) là căn cứ hiện hành về ngành, nghề, địa bàn, đối tượng và hình thức ưu	Điều 5. Ưu đãi đối với dự án du lịch động lực 1. Điều kiện được hưởng ưu đãi: Dự án đáp ứng đầy đủ các điều kiện dưới đây:	Tạo sức hút cạnh tranh quốc tế nhằm lôi kéo các nhà đầu tư chiến lược, các tập đoàn lớn xây dựng hạ tầng du lịch quy mô. Điểm đột phá là chuyển từ "ưu đãi theo quy mô vốn" sang "ưu

QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
đầu tư. Luật số 90/2025/QH15 đã sửa đổi, bổ sung một số nội dung của pháp luật về đầu tư và có hiệu lực từ 01/07/2025. Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 67/2025/QH15 có hiệu lực từ 01/10/2025; được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 09/2026/QH16 có hiệu lực từ 24/04/2026. Chính sách thuế hiện hành quy định hệ thống thuế suất và ưu đãi theo điều kiện, lĩnh vực, địa bàn; chưa có chế độ ưu đãi riêng mang tên “dự án du lịch động lực” với toàn bộ điều kiện và mức ưu đãi như dự thảo. Luật Đất đai số 31/2024/QH15 và Luật số 43/2024/QH15 điều chỉnh việc sử dụng đất, tiền thuê đất và các cơ chế về đất đai; không mặc nhiên tạo ra ưu đãi	a) Đầu tư tại địa bàn quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị quyết này; có đầy đủ hồ sơ về đầu tư, đất đai, xây dựng và chấp thuận chuyên ngành khác theo quy định của pháp luật và hình thành tổ hợp du lịch - văn hóa, thể thao, giải trí, mua sắm; tổ hợp kinh tế đêm; hạ tầng du lịch quy mô lớn; b) Đầu tư tạo sản phẩm du lịch mới tại cơ sở hoặc dự án đầu tư nâng cấp làm tăng ít nhất 20% năng lực cung ứng sản phẩm chính so với bình quân năm liền trước khi đầu tư, xác định theo thiết kế, công suất, số suất phục vụ hoặc loại sản phẩm, không bao gồm việc thay thế, sửa chữa tài sản thường xuyên hoặc chỉ tăng giá bán; c) Đầu tư mới tạo ít nhất 300 việc làm trực tiếp thường xuyên; dự án đầu tư mở rộng tạo thêm ít nhất 100 việc làm trực tiếp thường xuyên so với bình quân năm liền trước khi đầu tư, hoàn thành chậm nhất vào cuối năm hoạt động thứ ba, xác định theo hợp đồng lao động và dữ liệu bảo hiểm xã hội; d) Có phương án đào tạo, bồi dưỡng nhân lực, sử dụng tài nguyên tiết kiệm, giảm chất thải, bảo vệ môi trường, thực hiện quyền sở hữu trí tuệ, nghĩa vụ bảo tồn và	đầu gắn với kết quả đầu ra” (tạo việc làm, thúc đẩy chuỗi cung ứng nội địa). Điều này đảm bảo ưu đãi của Nhà nước mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội thực chất cho địa phương, hạn chế tình trạng dự án “treo” hoặc đầu cơ. - Phù hợp với quy định của Nghị quyết số 26-NQ/TW “Có cơ chế, chính sách hợp tác công tư... thu hút các nhà đầu tư chiến lược tham gia phát triển hạ tầng du lịch, hạ tầng tiếp cận điểm đến, hạ tầng phi lợi nhuận và hạ tầng xã hội gắn với các dự án du lịch trọng điểm. Bổ sung du lịch vào danh mục ngành, nghề ưu đãi đầu tư đối với các dự án động lực, có sức lan toả cao gắn với cực tăng trưởng, hành lang du lịch, khu du lịch quốc gia, vùng di sản, trung tâm du lịch chiến lược, dự án hạ tầng quy mô lớn, chuyển đổi xanh, kinh tế đêm, tổ hợp văn hoá - thể thao - du lịch - giải trí - mua sắm và địa bàn khó khăn có tiềm năng”. Các tiêu chí “tăng 20% năng lực cung ứng”, “30-100 việc làm”, “mua ít nhất 10% hàng hóa” và “doanh thu sản phẩm chính chiếm 30%” cần có phương pháp đo lường, thời điểm xác định, tài liệu chứng minh và cơ chế kiểm tra. Nếu không

QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
riêng cho “dự án du lịch động lực”.	quyền tiếp cận hợp pháp của cộng đồng theo quy định của pháp luật; đ) Chậm nhất từ năm hoạt động thứ ba, doanh thu từ sản phẩm mới quy định tại điểm b khoản này chiếm ít nhất 30% tổng doanh thu của phần dự án đề nghị ưu đãi và được hạch toán riêng. Ưu đãi đầu tư quy định tại khoản 1 Điều này không áp dụng đối với các dự án đầu tư sau đây: ca-si-nô, trò chơi điện tử có thưởng, đặt cược, sân gôn. 2. Chính sách ưu đãi: a) Doanh nghiệp có dự án đáp ứng điều kiện tại Khoản 1 Điều này được áp dụng Khoản 3, Khoản 4 Điều 17 Luật Đầu tư; b) Doanh nghiệp có dự án được xác nhận theo khoản 3 Điều này được áp dụng thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp 10% trong 10 năm đối với thu nhập từ hoạt động đủ điều kiện; được giảm 50% số thuế phải nộp khác ngoài thuế thu nhập doanh nghiệp trong 05 năm đầu tiên; c) Thời gian áp dụng thuế suất ưu đãi tính liên tục từ năm đầu tiên dự án hoặc phần đầu tư mở rộng có doanh thu; thời gian miễn, giảm thuế tính liên tục từ năm đầu	lượng hóa, nguy cơ tranh chấp trong xác định điều kiện hưởng ưu đãi là cao.

QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	tiên có thu nhập chịu thuế, trường hợp không có thu nhập chịu thuế trong 03 năm đầu kể từ năm đầu tiên có doanh thu thì tính từ năm thứ tư; d) Đối với dự án đang hoạt động, ưu đãi áp dụng đối với thu nhập của phần đầu tư mở rộng được xác nhận, không áp dụng lại đối với thu nhập của tài sản, hoạt động có trước; trường hợp không hạch toán riêng được thì thu nhập được phân bổ theo tỷ lệ nguyên giá tài sản cố định tăng thêm sử dụng cho phần đầu tư mở rộng cấp trên tổng nguyên giá tài sản cố định sử dụng của hoạt động tương ứng, không tính giá trị đánh giá lại tài sản; đ) Quyền hưởng ưu đãi theo Điều này không phụ thuộc việc dự án thuộc danh mục ngành, nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư hoặc ngưỡng vốn của cơ chế ưu đãi đầu tư đặc biệt; áp dụng cả đối với phần đầu tư mở rộng của dự án được chấp thuận trước ngày 01 tháng 3 năm 2026 nếu khoản đầu tư đề nghị ưu đãi chưa đưa vào kinh doanh trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực; e) Đối với cùng một khoản thu nhập, doanh nghiệp được lựa chọn áp dụng cơ chế ưu đãi tại Nghị quyết này hoặc cơ chế ưu đãi khác; việc lựa chọn không làm phát sinh lại thời gian ưu đãi đã sử dụng và không miễn	

QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	nghĩa vụ thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu; g) Doanh nghiệp tự xác định, kê khai ưu đãi trên cơ sở quyết định xác nhận, chịu trách nhiệm về hồ sơ, số liệu, điều kiện thực tế; nội dung về thu nhập tính thuế, chuyển lỗ, khai, nộp, thanh tra, xử lý vi phạm thuế không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo pháp luật về thuế. 3. Phương thức, thẩm quyền thực hiện a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xác nhận dự án đủ điều kiện áp dụng chính sách quy định tại Điều này trên cơ sở thẩm định của cơ quan chuyên môn về du lịch, phối hợp với cơ quan tài chính, cơ quan thuế và cơ quan chuyên ngành có liên quan; đối với dự án thực hiện tại từ hai tỉnh, thành phố trở lên thì xác nhận riêng đối với phần thực hiện tại từng địa phương, không tính trùng chỉ tiêu; b) Chính phủ quy định chi tiết Khoản 1, 2 Điều này.	
	Điều 6. Đào tạo nhân lực và phát triển thương hiệu du lịch	

QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
Quy định chi phí được trừ khi tính thuế TNDN chỉ dựa trên chi phí thực tế phát sinh (100%). Chưa có cơ chế tính trội (tính tăng thêm) để khuyến khích đầu tư cho nhân lực và thương hiệu. Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 67/2025/QH15 có hiệu lực từ 01/10/2025 và Luật số 09/2026/QH16 sửa đổi, bổ sung một số nội dung về thuế TNDN có hiệu lực từ 24/04/2026. Pháp luật thuế hiện hành cho phép tính các khoản chi hợp lệ vào chi phí được trừ khi đáp ứng điều kiện luật định; chưa có cơ chế chung cho phép doanh nghiệp tự động tính 150% khoản chi đào tạo, đăng ký bảo hộ nhãn hiệu quốc tế, nghiên cứu thị trường và tiếp thị quốc tế như dự thảo. Luật Sở hữu trí tuệ hiện hành được hợp nhất tại 155/VBHN-	1. Điều kiện được hưởng ưu đãi Doanh nghiệp được thành lập theo pháp luật Việt Nam, có hoạt động kinh doanh du lịch, mở mới cơ sở đào tạo, thực hiện đào tạo tối thiểu 500 học viên/năm. 2. Chính sách ưu đãi a) Được tính vào chi phí được trừ 150% khoản chi thực tế cho công tác đào tạo, đủ điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này; phần tăng thêm bằng 50% khoản chi thực tế, không phải khoản ngân sách cấp hoặc hoàn trả bằng tiền trong 5 năm đầu; b) Được tính tăng thêm khoản chi khi xác định thu nhập chịu thuế gồm: - Chi phí đào tạo, đào tạo lại người lao động trong lĩnh vực du lịch; - Đăng ký, bảo hộ nhãn hiệu, tên thương mại, quyền sở hữu trí tuệ có thể được bảo hộ theo pháp luật nước tiếp nhận, gắn với sản phẩm, dịch vụ du lịch cung cấp tại Việt Nam; chi bảo vệ quyền hợp pháp tại thị trường nước ngoài; - Nghiên cứu thị trường, giới thiệu sản phẩm, tham gia hội chợ chuyên ngành, xúc tiến trực tiếp, chiến dịch tiếp	Nhân lực và xúc tiến quảng bá là hai điểm nghẽn lớn nhất hiện nay. Thay vì Nhà nước phải bố trí nguồn ngân sách lớn (vốn đang hạn hẹp) để làm xúc tiến, cơ chế tính trội chi phí 150% sẽ tạo đòn bẩy kích thích doanh nghiệp tự bỏ vốn đầu tư mạnh mẽ cho nhân lực và quảng bá điểm đến quốc gia. Đây là bài toán xã hội hóa nguồn lực tối ưu. Nghị quyết số 26-NQ/TW đặt ra mục tiêu “đón 45 - 50 triệu lượt khách quốc tế, phục vụ 160 triệu lượt khách nội địa đặt trọng tâm vào thị trường khách chi tiêu cao, lưu trú dài ngày; tổng thu từ khách du lịch đạt 80 - 90 tỉ USD”; đồng thời phát triển “15 tập đoàn, tổng công ty du lịch có thương hiệu mạnh và sức cạnh tranh quốc tế; bảo đảm khoảng 1,5 triệu buồng lưu trú du lịch. Toàn ngành tạo ra khoảng 2,3 triệu việc làm trực tiếp và 3,5 triệu việc làm gián tiếp” nên doanh nghiệp phải có động lực để nâng cao chất lượng thực tế và tầm nhìn quốc gia, tham gia hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng thực hành tại doanh nghiệp để giải quyết điểm nghẽn chất lượng cao, khắc phục hạn chế về ngoại ngữ, kỹ năng chuyên sâu và ứng dụng

QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
VPQH ngày 09/09/2025 và tiếp tục được sửa đổi bởi Luật số 131/2025/QH15 có hiệu lực từ 01/04/2026. Hoạt động xúc tiến, quảng bá, nghiên cứu thị trường còn chịu sự điều chỉnh của pháp luật về thương mại, quảng cáo, du lịch và thuế.	thị tại thị trường quốc tế nhằm đưa khách đến Việt Nam, có kế hoạch, đối tượng, sản phẩm đầu ra, hợp đồng, chứng từ thực hiện. 3. Phương thức, thẩm quyền thực hiện Chính phủ quy định chi tiết việc xác định doanh thu du lịch trong kinh doanh hỗn hợp và hồ sơ chứng minh khoản chi, không thay đổi tỷ lệ, mức trần hoặc mở rộng nhóm khoản chi quy định tại Nghị quyết này.	công nghệ thông minh do chi phí đào tạo lớn, doanh nghiệp cần sự đồng hành về tài chính và cơ chế của Nhà nước. Xây dựng thương hiệu ở tầm quốc gia, có sức cạnh tranh quốc tế đòi hỏi nguồn vốn đầu tư lớn, lâu dài vào quảng bá, chuyển đổi số và phát triển sản phẩm độc đáo. Sự hỗ trợ của Nhà nước tạo bộ phận giúp thương hiệu doanh nghiệp và thương hiệu địa phương vươn tầm khu vực, thu hút khách quốc tế lưu trú dài ngày và chi tiêu cao. Phải xác định mốc thời gian thực hiện thí điểm
Luật Thuế TNDN số 67/2025/QH15 và Luật số 09/2026/QH16 hiện điều chỉnh thuế suất, thu nhập chịu thuế, miễn giảm thuế và các khoản chi được trừ; không có gói ưu đãi chung dành riêng cho “mô hình kinh doanh du lịch mới” với các mức ưu đãi như dự thảo.	Điều 7. Ưu đãi đối với mô hình kinh doanh du lịch mới 1. Điều kiện được hưởng ưu đãi Tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trực tiếp đầu tư, tổ chức vận hành hoặc thực hiện phần hoạt động thuộc mô hình kinh doanh du lịch mới có phương án triển khai, xác định rõ nội dung đổi mới, có mục tiêu, phạm vi, thời	Tạo "vườn ươm" thể chế để bắt kịp xu thế du lịch thông minh và du lịch xanh toàn cầu. Các ưu đãi này bù đắp rủi ro cho doanh nghiệp khi tiên phong thử nghiệm các giải pháp công nghệ cao, dữ liệu lớn (Big Data) hay trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản lý, vận hành du lịch mà pháp luật chưa kịp điều chỉnh. Việc tính gấp đôi chi phí nghiên cứu và phát triển trong chi phí tính thuế không làm "mất" tiền hiện có của Nhà nước, mà là "khoản đầu tư

QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
Luật Thuế GTGT số 48/2024/QH15 có hiệu lực từ 01/07/2025, được sửa đổi bởi Luật số 149/2025/QH15 có hiệu lực từ 01/01/2026 và Luật số 09/2026/QH16 có hiệu lực từ 24/04/2026. Vì vậy mọi ưu đãi về VAT phải đối chiếu hệ thống thuế GTGT hiện hành. Luật Thuế TNCN số 109/2025/QH15 có hiệu lực từ 01/07/2026, cùng Luật số 09/2026/QH16. Luật Đất đai số 31/2024/QH15 và các văn bản sửa đổi hiện hành điều chỉnh tiền thuê đất; không có cơ chế giảm 50% tiền thuê đất trong 03 năm đầu dành chung cho mọi mô hình du lịch mới. Pháp luật hiện hành chưa thiết lập một “sandbox” chung cho mọi mô hình kinh doanh du	gian thực hiện, quy mô, nguồn lực và đảm bảo một trong các điều kiện sau: a) Đầu tư vào nền tảng du lịch số, phát triển các giải pháp công nghệ cao, công nghệ sạch, xanh, tuần hoàn cho du lịch. b) Có liên kết chuỗi giá trị tạo thành sản phẩm hoặc dịch vụ mới, nâng cao giá trị trải nghiệm du lịch. 2. Chính sách cụ thể a) Doanh nghiệp được tính gấp đôi chi phí nghiên cứu và phát triển khi xác định thu nhập chịu thuế. b) Giảm tối thiểu 50% số tiền thuê đất trong 03 năm đầu cho các dự án theo mô hình kinh doanh du lịch mới. c) Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong thời hạn 02 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 03 năm tiếp theo đối với thu nhập từ sản phẩm mà mô hình kinh doanh du lịch mới tạo ra. Việc xác định thời gian miễn	sinh lời". Doanh nghiệp chi 10 đồng cho quảng bá, mang về 100 khách, tổng thu ngân sách từ thuế VAT, tiêu dùng dịch vụ của 100 khách này sẽ lớn hơn rất nhiều phần thuế TNDN Nhà nước Phải xác định mốc thời gian thực hiện thí điểm

QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
lịch; cơ chế thử nghiệm phải có phạm vi, thời hạn, điều kiện, trách nhiệm và cơ chế kiểm soát rủi ro rõ ràng.	thuế, giảm thuế thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp. d) Hỗ trợ quảng bá, xúc tiến sản phẩm từ mô hình kinh doanh du lịch mới trên nền tảng số du lịch quốc gia. 3. Phương thức thực hiện Chính phủ quy định chi tiết Khoản 1 Điều này.	
Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 là căn cứ hiện hành về quản lý, phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước; việc hỗ trợ doanh nghiệp phải có căn cứ nhiệm vụ chi, dự toán, điều kiện, mức hỗ trợ và cơ chế kiểm soát, thanh quyết toán. Luật Hàng không dân dụng Việt Nam số 130/2025/QH15 có hiệu lực từ 01/07/2026, là căn cứ hiện hành về hoạt động hàng không dân dụng và hệ thống dịch vụ hàng không.	Điều 8. Ưu tiên, hỗ trợ phát triển hạ tầng dịch vụ du lịch Nhà nước ưu tiên đầu tư phát triển hạ tầng khu du lịch quốc gia, hạ tầng kết nối tới các trung tâm du lịch trọng điểm; hỗ trợ, khuyến khích mở đường bay mới trực tiếp kết nối thị trường tiềm năng và điểm đến mới. 1. Điều kiện hưởng chính sách: a) Các khu du lịch quốc gia và các địa điểm tiềm năng phát triển khu du lịch quốc gia. b) Doanh nghiệp Việt Nam đầu tư mở đường bay kết nối trực tiếp thị trường khách du lịch tiềm năng với Việt Nam, trên tuyến chưa có đường bay thẳng thường lệ tại thời điểm xét hỗ trợ; ưu tiên thị trường còn khó	Đường bay thẳng quốc tế là "hạ tầng mềm" sống còn. Trong giai đoạn đầu khai mở thị trường mới, các hãng bay chịu rủi ro lỗ rất cao. Cơ chế hỗ trợ phí và truyền thông đóng vai trò "mồi lửa", giúp hãng bay mạnh dạn mở tuyến, từ đó kéo theo lượng khách quốc tế lớn, mang lại tổng thu cho ngành du lịch và kinh tế cao hơn gấp nhiều lần khoản hỗ trợ. Chỉ hãng hàng không Việt Nam hoặc có đối tác ở Việt Nam mới được hưởng ưu đãi. nhấn mạnh vào điều kiện ràng buộc khắt khe tại điểm b Khoản 1: Hãng bay phải "cam kết duy trì đường bay tối thiểu 01 năm tiếp theo sau khi kết thúc hỗ trợ" và việc giải ngân "thực hiện

QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
Luật số 90/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số luật về đầu thầu, PPP, đầu tư, đầu tư công và tài sản công, có hiệu lực từ 01/07/2025, cần được đối chiếu khi khoản hỗ trợ liên quan đến mua sắm, đặt hàng, dịch vụ công hoặc hợp tác công tư. Pháp luật hiện hành không có cơ chế chung cho phép dùng ngân sách nhà nước để tự động thanh toán một tỷ lệ chi phí cất/hạ cánh hoặc truyền thông cho mọi đường bay mới; nếu thiết kế chính sách đặc thù cần xác định rõ nguồn kinh phí, chủ thể được hỗ trợ, phương thức hỗ trợ và điều kiện giải ngân..	tiếp cận do phải nối chuyến, thời gian di chuyển dài và chi phí vận chuyển cao; có kế hoạch khai thác, cam kết tần suất tối thiểu và thời gian duy trì đường bay, bao gồm thời gian tiếp tục khai thác sau khi kết thúc hỗ trợ. Hãng hàng không phải duy trì tần suất tối thiểu 02 chuyến/tuần liên tục trong suốt thời gian nhận hỗ trợ. Cam kết duy trì đường bay: Phải có văn bản cam kết duy trì đường bay tối thiểu 01 năm tiếp theo sau khi kết thúc gói hỗ trợ. 2. Chính sách cụ thể: a) Nhà nước đầu tư từ nguồn đầu tư công cho các hạ tầng cơ bản của khu du lịch quốc gia và các địa điểm tiềm năng phát triển khu du lịch quốc gia; hạ tầng kết nối đến các trung tâm du lịch trọng điểm. b) Hỗ trợ 50% chi phí dịch vụ cất/hạ cánh và điều hành bay tại các cảng hàng không quốc tế của Việt Nam trong thời gian 01 năm đầu tiên kể từ thời điểm bắt đầu khai thác. c) Hỗ trợ 50% tổng ngân sách chiến dịch truyền thông điểm đến Việt Nam do hãng hàng không và đối tác lữ	vào cuối kỳ". Điều này đập tan lo ngại về việc hãng bay nhận tiền hỗ trợ xong rồi đóng tuyến, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho ngân sách.

QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	hành Việt Nam đề xuất, mức trần tối đa không quá 2,5 tỷ VNĐ/đường bay trong thời gian 01 năm. d) Các khoản hỗ trợ thực hiện vào cuối kỳ. 3. Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện.	
Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15 có hiệu lực từ 01/03/2025, quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ và trách nhiệm quản lý nhà nước. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 có hiệu lực từ 16/06/2025, quy định tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi bởi Luật số 87/2025/QH15,	Điều 9. Trách nhiệm tổ chức thực hiện 1. Chính phủ tổ chức thực hiện Nghị quyết; quy định chi tiết nội dung được giao; bảo đảm kinh phí quản lý, kết nối dữ liệu trong dự toán ngân sách và hạ tầng hiện có, không thành lập quỹ hoặc tổ chức hành chính mới để thực hiện Nghị quyết này; báo cáo Quốc hội về kết quả thực hiện hàng năm, sơ kết 05 năm và tổng kết 10 năm. 2. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan khác ở Trung ương và địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao hướng dẫn áp dụng và tổ chức thực hiện Nghị quyết này bảo đảm điều kiện tiếp cận, thực hiện cơ chế, chính sách thuận lợi, khả thi, hiệu quả. 3. Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan khác ở trung ương và địa phương đề cao trách nhiệm, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo	Điều 9 phân định trách nhiệm tổ chức thực hiện, bảo đảm Nghị quyết không tạo thêm một tầng tổ chức bộ máy và phát huy hệ thống cơ quan hiện có. Việc giao Chính phủ quy định chi tiết chỉ nên thực hiện đối với nội dung mà Nghị quyết đã xác định đủ chính sách, phạm vi và nguyên tắc. Đối với nội dung vượt thẩm quyền của Chính phủ, nhất là việc sửa đổi danh mục ngành, nghề ưu đãi đầu tư hoặc thiết lập ưu đãi thuế mới, cần quy định rõ “thực hiện theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền” để tránh giao thẩm quyền vượt quá luật. Việc giao Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch làm đầu mối là phù hợp với chức năng quản lý nhà nước về du lịch, nhưng không làm

QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
quy định trách nhiệm tổ chức thi hành, rà soát, kiểm tra và xử lý văn bản. Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15, Luật Đầu tư số 143/2025/QH15, Luật Đất đai số 31/2024/QH15 và pháp luật chuyên ngành là căn cứ để từng cơ quan thực hiện phần việc thuộc thẩm quyền. Hoạt động giám sát của Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được thực hiện theo Hiến pháp và pháp luật về tổ chức, giám sát tương ứng.	tổ chức triển khai, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định tại Nghị quyết này, bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả và khả thi; không để trục lợi chính sách, thất thoát, lãng phí. 4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công khai cơ quan tiếp nhận hồ sơ, quy trình, kết quả giải quyết; quản lý dự án; bảo đảm quyền lợi cộng đồng, khách du lịch; có trách nhiệm triển khai các giải pháp để phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; Hội đồng nhân dân cấp tỉnh giám sát kết quả thực hiện, việc sử dụng nguồn lực và trách nhiệm của cơ quan địa phương. 5. Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.	thay đổi thẩm quyền quản lý chuyên ngành của Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, Bộ Công Thương, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Xây dựng, các cơ quan hàng không và chính quyền địa phương. Đồng thời, quy định nhằm bảo đảm các chính sách đặc thù được quản lý theo kết quả, có khả năng đo lường và được Quốc hội giám sát. Đây là yêu cầu quan trọng đối với một Nghị quyết có nhiều ưu đãi thuế, đất đai và hỗ trợ ngân sách.
Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi	Điều 10. Hiệu lực và chuyển tiếp	Quy định phù hợp với tính chất của Nghị định mang tính đột phá để phát triển ngành, phù hợp với định hướng của Đảng, Nhà nước.

QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
bởi Luật số 87/2025/QH15; bản hợp nhất Luật Ban hành VBQPPL tại 54/VBHN-VPQH ngày 11/08/2025. Luật quy định về hiệu lực, áp dụng, sửa đổi, thay thế, bãi bỏ, chuyển tiếp và rà soát văn bản. Nghị quyết số 198/2025/QH15 về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân (có hiệu lực từ 17/05/2025) là một tiền lệ gần về kỹ thuật quy định cơ chế đặc thù, nguyên tắc áp dụng khi có quy định khác nhau và cơ chế xem xét loại trừ/miễn trách nhiệm trong trường hợp đáp ứng điều kiện. Nghị định số 73/2023/NĐ-CP quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung;	1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ...tháng...năm 2026, đến ngày 31 tháng 12 năm 2036. 2. Trường hợp có quy định khác nhau về cùng một vấn đề giữa Nghị quyết này với luật, nghị quyết khác của Quốc hội thì áp dụng quy định của Nghị quyết này, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này. 3. Trường hợp văn bản khác có quy định cơ chế, chính sách ưu đãi hơn quy định của Nghị quyết này thì áp dụng cơ chế, chính sách đó. 4. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, thành viên Ban Soạn thảo xây dựng Nghị quyết này và tham gia triển khai thực hiện Nghị quyết này được xem xét loại trừ, miễn trách nhiệm trong trường hợp đã tuân thủ đầy đủ các quy trình, quy định liên quan và không vụ lợi trong quá trình thực hiện nhiệm vụ nhưng vẫn xảy ra thiệt hại. 5. Việc tiếp tục, sửa đổi hoặc kết thúc cơ chế do Quốc hội xem xét, quyết định trên cơ sở báo cáo tổng kết và đánh giá tác động./. <i>Nghị quyết này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XVI, kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2026.</i>	Có cơ chế bảo vệ người dám nghĩ, dám làm, vì sự nghiệp chung. Khoản 4 Điều 10 là sự thể chế hóa trực tiếp Kết luận số 14-KL/TW của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung. Điều 10 là điều khoản có ý nghĩa quyết định đối với khả năng áp dụng thống nhất Nghị quyết. Khoản 5 là cơ chế “sunset/review”: việc tiếp tục hoặc kết thúc chính sách phải dựa trên tổng kết, số liệu về chi phí chính sách, kết quả đầu ra và tác động kinh tế - xã hội. Đây là cơ sở để Quốc hội quyết định kéo dài, sửa đổi hoặc chấm dứt chính sách.

QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
Kết luận số 14-KL/TW ngày 22/09/2021 là cơ sở chính trị của chủ trương này. Các văn bản này cần được sử dụng đúng vị trí: Nghị định là căn cứ pháp lý; Kết luận của Bộ Chính trị là căn cứ chính trị, không phải văn bản quy phạm pháp luật. Luật Ban hành VBQPPL hiện hành yêu cầu việc xử lý quan hệ giữa các văn bản, sửa đổi, thay thế và chuyển tiếp phải được quy định rõ, tránh tạo ra xung đột pháp luật không cần thiết.		